

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2020/HS-PT

Ngày: 13/01/2020

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Minh.

Các Thẩm phán: Ông Trương Cao Sơn và ông Trần Hưng Bính

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tú Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh TT- Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thị Ái Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn B do có kháng cáo với bản án hình sự số 38/2019/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn B; sinh ngày 26 tháng 5 năm 1985 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh T; nghề nghiệp: Thợ khai thác đá; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn R và bà Trần Thị B; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 11/10/2018, Nguyễn B (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 75H3-2310 (có dung tích xilanh 97cm³) chạy hướng xã Lộc Vĩnh - Quốc lộ 1A. Khi đến đường Tây Chân Mây, thuộc thôn Bình An 1, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Lúc này bà Nguyễn Thị Gái đang đi bộ cùng chiều phía trước trên phần đường xe cơ giới. Do không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm khi có chướng ngại vật trên đường và trời mưa nên xe mô tô 75H3-2310 đã đâm vào người bà Nguyễn Thị G gây tai nạn,

sau đó B tiếp tục điều khiển xe chạy khoảng 50m, chị Trần Thị Lệ Th đi đường phát hiện nên yêu cầu B quay lại. Hậu quả, bà G bị thương đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế đến ngày 16/10/2018 thì chết, xe mô tô 75H3-2310 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm và dựng hiện trường (theo hướng xã Lộc Vĩnh - Quốc lộ 1A) xác định:

Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông mặt đường rải nhựa phẳng, bằng, bề mặt đường rộng 11,3m, trong đó phần đường dành cho người đi bộ, xe thô sơ bên phải rộng 1,76m, bên trái rộng 1,9m. Cách mép đường vào nhà ông Nguyễn T 3,6m về phía Lộc Vĩnh, có 01 chiếc dép tông màu hồng bên phải (dấu vết 1). Từ dấu vết (1), xác định các dấu vết khác lần lượt cách dấu vết (1) đều về phía Quốc lộ 1A như sau: Cách 2,6m có một chiếc rổ nhựa màu xanh (dấu vết 2); cách 5,4 m có một miếng mảnh nhựa vỡ màu xanh (dấu vết 3); cách 4,6m có một chiếc dép tông màu hồng bên trái (dấu vết 4); cách 5,7m là con dao lưỡi sắt, cán gỗ (dấu vết 5); Cách 5,7m (ở ngoài mép đường bên phải) có 01 chiếc rổ nhựa màu xanh (dấu vết 6); cách 17,5m (ở ngoài mép đường bên phải) có 01 miếng mảnh nhựa vỡ màu trắng (dấu vết 7); cách 21,9m có miếng mảnh nhựa vỡ màu xanh (dấu vết 8). Cách dấu vết (2) 7,9m về phía Quốc lộ 1A là nạn nhân nằm (dấu vết 9). Các dấu vết (1), (2), (3), (4), (5), (6), (7), (8), (9) lần lượt cách mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm là: 2m, 3,2m, 6,8m, 6m, 1,7m, 0,8m, 2,45m, 1,1m và 1,9m. Cách dấu vết (8) 4m về phía Quốc lộ 1A có một chiếc xe mô tô biển số 75H3-2310 dựng đứng, đầu quay hướng Quốc lộ 1A, đuôi quay hướng Lộc Vĩnh, trực trước, trực sau cách mép đường bên phải 1m.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 263-18/TT ngày 10/11/2018, Trung tâm Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị G là do đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông, có yếu tố làm dễ là tiền sử bệnh lý rối loạn đông chảy máu và suy tim nặng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã tạm giữ gồm: Xe mô tô 75H3-2310; Giấy đăng ký xe mô tô 75H3-2310; 02 chiếc dép tông màu hồng, 02 cái rổ nhựa màu xanh, 01 cái mũ vải; 01 cây dao cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại; 02 mảnh nhựa màu xanh, 01 mảnh nhựa màu trắng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn B cùng với gia đình tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại các khoản gồm: Chi phí điều trị và mai táng: 30.000.000 đồng, bù đắp tổn thất tinh thần: 40.000.000 đồng, tổng số tiền là 70.000.000 đồng; gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đối với thiệt hại xe mô tô 75H3-2310, chủ sở hữu hợp pháp không yêu cầu bồi thường.

Tại bản án sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 23/9/2019, Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Nguyễn B 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/10/2019 bị cáo Nguyễn B có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn B có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét Bản án sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc đã xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn B 02 năm tù là phù hợp, không nặng nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo bị cáo Nguyễn B, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau

[1] Đã có cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 11/10/2018 Nguyễn B không có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75H3-2310 lưu thông theo hướng xã Lộc Vĩnh- Quốc lộ 1A. Khi đi đến đường Tây Chân Mây, thuộc thôn Bình An 1, xã Lộc Vĩnh, huyện Phú Lộc bị cáo đã xử lý tình huống khi gặp chướng vật trên đường không đảm bảo nên đã tông vào bị hại Nguyễn Thị G. Hậu quả: bà Nguyễn Thị G tử vong sau 05 ngày bị tai nạn. Lỗi chủ yếu thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo B đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; điểm 1 và điểm 11 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định tốc độ của xe cơ giới tham gia giao thông trên đường bộ. Tuy nhiên nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn cũng có một phần lỗi thứ yếu là do bà Nguyễn Thị G khi tham gia giao thông không đi sát mép đường là vi phạm Điều 32 của Luật giao thông đường bộ..

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn B, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để phạt bị cáo 02 năm tù, đồng thời không cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp tài liệu về việc bị bệnh gai cột sống nặng do qua trình làm việc khai thác đá, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đây là tình tiết mới, xét nên giảm một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn B. Sửa bản án sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn B 01 năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT-Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT- Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT- Huế;
- TAND huyện Phú Lộc;
- VKSND huyện Phú Lộc; - Công an huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Toà HS, Vp, Tổ HC-TP.

Vũ Văn Minh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa
phiên tòa**